

**ĐỀ NGHỊ PHÁT HÀNH THẺ TÍN DỤNG QUỐC TẾ
KIỂM HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG THẺ (KHÔNG CÓ TÀI SẢN BẢO ĐẢM)**
Kính gửi: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)

Đề nghị Techcombank phát hành Thẻ tín dụng cho tôi theo nội dung sau đây: (Các thông tin có dấu * là thông tin bắt buộc cung cấp)

A. THÔNG TIN YÊU CẦU PHÁT HÀNH THẺ TÍN DỤNG

Loại thẻ*: Techcombank Visa Vietnam Airlines Techcombank Visa. Số thẻ GLP.....
 MercedesCard Khác, ghi rõ:

Loại phát hành*: Phát hành mới Thay thế thẻ hết hạn (NH sẽ thực hiện khoá thẻ cũ khi phát hành thẻ mới)

Thẻ dành cho khách hàng Priority*: Có Không

Hạng thẻ*: Chuẩn Vàng Platinum Khác, ghi rõ:

Nếu không được cấp thẻ theo hạng thẻ như trên, tôi đồng ý cấp thẻ ở hạng thấp hơn theo quyết định phê duyệt của Techcombank: Có Không

Hình thức trả thẻ*: Qua bưu điện (theo địa chỉ liên lạc) CN/PGD trả thẻ:.....

Đăng ký kích hoạt tính năng thanh toán qua internet*: Thẻ chính Thẻ phụ Thẻ chính và thẻ phụ

Đăng ký hình thức nhận sao kê*: Qua bưu điện Qua email Cả 02 hình thức trên

B. THÔNG TIN CÁ NHÂN CHỦ THẺ CHÍNH

Họ và tên (chữ in hoa) *: (HỌ) (ĐÊM) (TÊN)
 Ngày sinh*:

D	D	M	M	Y	Y	Y	Y
---	---	---	---	---	---	---	---

Giấy tờ nhân thân*: CMND/ Hộ chiếu Số:
 Ngày cấp:

D	D	M	M	Y	Y	Y	Y
---	---	---	---	---	---	---	---

Nơi cấp: Quốc tịch:

Giới tính*: Nam Nữ **Điện thoại di động*:**.....
 Email:.....

Địa chỉ theo hộ khẩu*: Số nhà..... Đường.....
 Phường/xã:..... Quận/huyện:..... Tỉnh/Thành phố:

Địa chỉ tạm trú*: (nếu khác địa chỉ theo hộ khẩu) Số nhà..... Đường.....
 Phường/xã:..... Quận/huyện:..... Tỉnh/Thành phố:

Địa chỉ liên lạc* /Địa chỉ gửi sao kê: Số nhà..... Đường.....
 Phường/xã:..... Quận/huyện:..... Tỉnh/Thành phố:

Trình độ học vấn*: Dưới PTTH PTTH Cao đẳng/trung cấp
 Đại học Trên đại học Khác:.....

Hình thức sở hữu nhà ở*:
 Nhà riêng có diện tích ≥ 100 m² Ở cùng bố mẹ Đi thuê
 Nhà riêng có diện tích < 100 m² Ở nhờ bạn bè, họ hàng

Tên trường học đầu tiên*:.....

C. THÔNG TIN NGHỀ NGHIỆP CHỦ THẺ CHÍNH

Tên cơ quan hiện tại*:..... Điện thoại cơ quan*:(.....)..... Fax:(.....)

Địa chỉ cơ quan*: Số nhà:..... Đường:.....
 Phường/xã:..... Quận/huyện:..... Tỉnh/Thành phố:

Vị trí công tác*:.....

Thời gian đã làm việc tại cơ quan hiện tại*:.....tháng

Thâm niên công tác* tính từ khi bắt đầu đi làm:.....năm.....tháng

Loại hợp đồng lao động*:.....
 < 1 năm Không xác định thời hạn
 1-3 năm Khác (ghi rõ):

Hình thức nhận lương*:
 Tiền mặt Chuyển khoản qua Techcombank
 Chuyển khoản qua ngân hàng khác (tên ngân hàng:.....) Ngành nghề hiện tại:.....

D. THÔNG TIN NGƯỜI LIÊN HỆ (Không phải vợ/chồng)

Họ và tên* (HO) (ĐỆM) (TÊN) Quan hệ với chủ thẻ chính:
Điện thoại di động* Điện thoại nhà riêng:
Địa chỉ liên lạc* Số nhà: Đường: Phường/xã: Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:

Trường hợp Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) không liên hệ được trực tiếp với tôi/ chúng tôi để thông báo các thông tin cần thiết, xin vui lòng liên hệ với người có thông tin nổi trên.

E. THÔNG TIN GIA ĐÌNH (vợ/chồng chủ thẻ chính, nếu có)

Họ và tên (chữ in hoa)*: (HO) (ĐỆM) (TÊN) Giấy tờ nhân thân:
Ngày cấp:
Nơi cấp: Quốc tịch:
ĐTDD*: ĐTCQ (.....): Chức vụ: Email:
Tên cơ quan công tác*:
Địa chỉ cơ quan: Số nhà: Đường: Phường/xã: Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:

F. KHẢ NĂNG TÀI CHÍNH

1. Tổng thu nhập chủ thẻ chính* (A): VND/tháng 2. Tổng chi phí gia đình*(B): VND/tháng
Lương cơ bản Phụ cấp Thu nhập khác Mô tả thu nhập khác:
Thu nhập tích lũy hàng tháng* (A+C-B): VND Số người không có thu nhập trong gia đình* (ghi rõ):
3. Tổng thu nhập người khác trong gia đình (C): VND/tháng Số người có thu nhập trong gia đình* (ghi rõ):
4. Loại tài sản: Tổng giá trị tài sản hiện tại: VND

G. THÔNG TIN GIAO DỊCH TẠI NGÂN HÀNG

Tài khoản tiền gửi thanh toán của chủ thẻ chính*: Tại Techcombank, Số tài khoản; Tại Tổ chức tín dụng khác; Không có
Quan hệ Tín dụng với Techcombank*: Đã có quan hệ; Chưa có quan hệ
Các khoản vay tại Techcombank và các Tổ chức tín dụng khác

Table with 5 columns: Tên đơn vị, Hình thức quan hệ, Số tiền vay, Dư nợ còn lại, Số tiền phải trả (tháng). Includes row 3) Đang sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng (nếu có):

H. ĐĂNG KÝ THANH TOÁN TỰ ĐỘNG DƯ NỢ SAO KÈ (bỏ trống nếu không đăng ký)

Số tài khoản tiền gửi thanh toán của chủ thẻ chính tại Techcombank: Số tiền tự động ghi nợ: Giá trị thanh toán tối thiểu; Số dư nợ sao kê

I. THÔNG TIN CHỦ THẺ PHỤ (nếu có)

Họ và tên chủ thẻ phụ (chữ in hoa)*: (HO) (ĐỆM) (TÊN) Giấy tờ nhân thân*:
Ngày cấp:
Nơi cấp: Quốc tịch: Giới tính: Nam; Nữ

Địa chỉ liên lạc Số nhà: Đường:
 Phường/xã: Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
 Điện thoại nhà riêng: (.....) Quan hệ với chủ thẻ chính:
 Điện thoại di động: Email:
Hạn mức tín dụng đề nghị*: Bảng hạn mức được cấp cho thẻ chính
 Khác, đề nghị ghi cụ thể: (Trong trường hợp, hạn mức tín dụng được cấp cho thẻ chính nhỏ hơn giá trị này, hạn mức tín dụng của thẻ phụ sẽ được ngân hàng cấp bằng hạn mức tín dụng của thẻ chính)

J. THÔNG TIN KHÁC

Tôi biết đến sản phẩm thẻ tín dụng của Techcombank qua (các) kênh:
 Báo Internet Bạn bè/ Người thân Quảng cáo ngoài trời
 Truyền hình Radio Chi nhánh Techcombank Khác, cụ thể:

K. QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG THẺ

1. Hạn mức sử dụng thẻ

- Chủ thẻ phải sử dụng Thẻ theo đúng hạn mức sử dụng theo quy định của NH bao gồm nhưng không giới hạn bởi các hạn mức rút tiền trong một ngày, hạn mức thanh toán trên internet...
- Nếu Chủ thẻ có nhu cầu thay đổi hạn mức sử dụng, Chủ thẻ phải liên hệ với NH để được xem xét và thay đổi theo quy định của NH tùy từng thời điểm.

Các hạn mức trên sẽ được NH quy định tại từng thời kỳ theo từng gói dịch vụ/hạng Thẻ, Chủ thẻ đã đăng ký sử dụng.

2. Phạm vi sử dụng Thẻ:

- Thẻ được sử dụng để thanh toán tiền hàng hoá, dịch vụ, gửi, nạp, rút tiền mặt và sử dụng các dịch vụ khác từ hệ thống ATM và hệ thống chấp nhận thẻ của NH và Các NH có hệ thống thẻ kết nối với hệ thống thẻ của Techcombank dưới hình thức kết nối trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua một hoặc một số tổ chức trung gian.
- Chủ thẻ cũng có thể sử dụng thông tin Thẻ và thông qua việc sử dụng các yếu tố định danh Chủ thẻ như số PIN và/hoặc mã số mật để thực hiện giao dịch MOTO và các giao dịch khác theo đăng ký với NH hoặc thực hiện ngay sau khi Chủ thẻ thẻ được kích hoạt, tùy theo quy định của NH từng thời kỳ:
 - ✓ Giao dịch MOTO (Mail Order/ Phone Order) là giao dịch mà chủ thẻ sử dụng thông tin thẻ đặt mua hàng hóa, dịch vụ từ đơn vị chấp nhận thẻ qua điện thoại hoặc email hoặc các phương tiện truyền thông khác. Trong đó, thẻ và/hoặc chủ thẻ không phải hiện diện trực tiếp tại đơn vị chấp nhận thẻ.
 - ✓ Giao dịch thẻ trên internet: là giao dịch mà chủ thẻ sử dụng thông tin thẻ đặt mua hàng hóa, dịch vụ qua internet hoặc các mạng liên quan khác.

- Chủ thẻ nhận thức đầy đủ rủi ro và chịu trách nhiệm khi thực hiện các giao dịch trên đây, đồng thời chịu trách nhiệm bảo mật các yếu tố định danh Chủ thẻ.

3. Phí sử dụng Thẻ: Loại phí và mức phí do NH quy định trong từng thời kỳ và không trái với quy định của pháp luật. Biểu phí sử dụng Thẻ được công bố công khai tại trụ sở của NH và trên website www.techcombank.com.vn.

4. Quyền và nghĩa vụ của chủ thẻ

- Chủ thẻ cam kết tiếp tục chịu trách nhiệm về tất cả những giao dịch bằng thẻ đã được thực hiện trước khi NH nhận được thông báo về thẻ bị mất cắp, bị thất lạc hoặc việc sử dụng thẻ và/hoặc thông tin trên thẻ trái phép bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch lừa đảo và/ hoặc chữ ký giả mạo bởi bất kỳ bên thứ ba nào khác.
- Chủ thẻ phải thông báo kịp thời với NH khi phát hiện thấy sai sót, nhầm lẫn hoặc có nghi ngờ Thẻ bị lợi dụng.
- Chủ thẻ đồng ý rằng các yêu cầu về tra soát khiếu nại với dịch vụ thẻ, Chủ thẻ có trách nhiệm thực hiện yêu cầu (nếu có) bằng văn bản trong vòng 10 ngày kể từ ngày giao dịch phát sinh hoặc kể từ ngày quyền và nghĩa vụ của chủ thẻ bị vi phạm. Quá thời hạn trên, NH vẫn tiếp tục hỗ trợ giải quyết tra soát khiếu nại nhưng kết quả tra soát khiếu nại sẽ phụ thuộc vào thiện chí của các đối tác khác có liên quan và KH sẽ phải chịu hoàn toàn thiệt hại phát sinh do khiếu nại chậm. Các yêu cầu tra soát khiếu nại có thời gian 75 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch, NH sẽ từ chối yêu cầu tra soát.
- Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho NH các khoản vay, lãi và phí phát sinh do việc sử dụng thẻ theo sao kê do NH lập và gửi cho chủ thẻ. Trong trường hợp chủ thẻ có thực hiện giao dịch thẻ nhưng không nhận được hoặc chậm nhận được sao kê, chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán các khoản vay, lãi và phí phát sinh do việc sử dụng thẻ theo quy định sau khi NH đưa ra các bằng chứng về việc đã gửi sao kê cho chủ thẻ.
- Với các giao dịch thẻ là giao dịch MOTO và các giao dịch khác như giao dịch trên internet... chủ thẻ đồng ý rằng, chủ thẻ có thể phải đăng ký với NH để thực hiện các giao dịch này hoặc các giao dịch này có thể được thực hiện ngay sau khi chủ thẻ đồng ý thẻ được kích hoạt, tùy theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ. Chủ thẻ cam kết nhận thức rõ rủi ro và đồng ý nếu Ngân hàng mở tính năng này mà không cần chủ thẻ đăng ký.
- Chủ thẻ đồng ý để NH được quyền định kỳ đánh giá lại việc sử dụng hạn mức tín dụng của Chủ thẻ cũng như đánh giá lại các điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Chủ thẻ theo đúng quy định của NH và trên cơ sở việc

đánh giá đó, NH có quyền đơn phương thay đổi/chấm dứt hạn mức tín dụng đã cấp cho Chủ thẻ.

- Chủ thẻ đồng ý để NH được quyền khoá thẻ khi nhận được thông báo thẻ bị mất cắp, thất lạc, lộ PIN hoặc có nghi ngờ thẻ đang bị lợi dụng theo số điện thoại đã thỏa thuận tại Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ này và các cuộc điện thoại từ NH.
- Chủ thẻ đồng ý cho NH ghi âm lại tất cả những trao đổi của chủ thẻ qua điện thoại và/hoặc bất kỳ các thông tin bằng lời nói giữa chủ thẻ và NH trong quá trình sử dụng thẻ. Và những trao đổi ghi âm này có thể được NH hay bất kỳ bên thứ ba nào sử dụng, bao gồm sử dụng làm bằng chứng trong quá trình giải quyết tranh chấp hoặc thủ tục hành chính nào.

5. Chấm dứt sử dụng thẻ

- Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán tất cả các khoản giao dịch trước thời điểm thẻ bị chấm dứt sử dụng và các khoản phát sinh (nếu có) chưa được cập nhật trên tài khoản thẻ trong vòng 40 ngày kể từ ngày NH nhận được thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt sử dụng thẻ hoặc trước khi hết thời hạn hiệu lực thẻ.
- Khi đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ, Chủ thẻ phải gửi trả lại thẻ và thông báo bằng văn bản cho NH. Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ; và các tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ (nếu có).
- Khi thẻ bị chấm dứt sử dụng thì toàn bộ dư nợ sẽ đến hạn và Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán mọi chi phí, giao dịch thẻ phát sinh tới thời điểm chấm dứt. Nếu Chủ thẻ đã chấm dứt sử dụng thẻ nhưng vẫn tiếp tục sử dụng thẻ để giao dịch thì Chủ thẻ vẫn phải có trách nhiệm thanh toán các giao dịch này và các khoản lãi, phí phát sinh theo quy định của NH.
- NH được quyền chấm dứt việc sử dụng thẻ trước hạn trong những trường hợp sau:
 - Các trường hợp chuyển nợ quá hạn theo quy định tại mục 7 Quy định về sử dụng thẻ này;
 - Chủ thẻ đã chỉ tiêu vượt hạn mức tín dụng mà không được NH cho phép;
 - Chủ thẻ vi phạm các quy định về việc phát hành và sử dụng thẻ của NH, vi phạm Quy định về sử dụng thẻ này, Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ hoặc vi phạm các quy định của pháp luật;
 - NH phát hiện tài liệu, thông tin do Chủ thẻ cung cấp là không chính xác, không trung thực, sai sự thật;
 - Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ trả nợ (bao gồm nợ gốc, lãi, phí và các chi phí khác phát sinh) với NH và/hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào khác;
 - Chủ thẻ liên quan đến các vụ kiện, vụ án mà theo quan điểm của NH thì có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng trả nợ của Chủ thẻ;
 - Chủ thẻ bị bắt, khởi tố, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc để chấp hành bản án hình sự;
 - Chủ thẻ chết, mất tích;
 - Chủ thẻ ly hôn hoặc chia tài sản chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân;
 - Phần lớn tài sản của chủ thẻ bị kê biên, phong tỏa, cầm giữ
 - Trường hợp tài sản bảo đảm của chủ thẻ bị mất, hư hỏng, giảm sút giá trị so với giá trị tài sản bảo đảm được định giá tại thời điểm cấp hạn mức theo định giá của NH /bên thứ ba.
 - Các trường hợp liên quan đến nghi việc, thay đổi thu nhập hoặc không đáp ứng điều kiện sử dụng thẻ theo quy định của NH;
 - Các trường hợp liên quan đến giả mạo và quản lý rủi ro;
 - Các sự kiện khác mà theo đánh giá, xem xét của NH là có khả năng ảnh hưởng tới khả năng trả nợ đầy đủ, đúng hạn của chủ thẻ;

Các trường hợp khác theo quy định của NH và pháp luật

6. Lãi suất cho vay và cách tính lãi

- 6.1. Lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay đối với việc sử dụng thẻ tín dụng sẽ do NH ban hành và được thay đổi theo từng thời kỳ, được công bố công khai tại trụ sở của NH và/hoặc trên website của NH.
- 6.2. Cách tính lãi: Đối với phần dư nợ phải trả lãi (theo quy định tại mục 6.3 dưới đây), tiền lãi được tính trên dư nợ thực tế của chủ thẻ và thời gian vay thực tế (từ ngày các giao dịch được cập nhật vào hệ thống quản lý thẻ của NH đến ngày chủ thẻ hoàn trả hết nợ). Tiền lãi được tính theo ngày, được cộng dồn và ghi nợ vào ngày sao kê.
- 6.3. Các quy định về miễn lãi/thu lãi đối với từng loại giao dịch:
 - 6.3.1. Đối với giao dịch thanh toán hàng hoá, dịch vụ/giao dịch thu phí/giao dịch thu lãi: Chậm nhất vào ngày đến hạn thanh toán, nếu chủ thẻ không thanh toán toàn bộ dư nợ cuối kỳ, NH sẽ tính lãi đối với toàn bộ dư nợ của các giao dịch thanh toán hàng hoá, dịch vụ/giao dịch thu phí/giao dịch thu lãi phát sinh trong kỳ sao kê của chủ thẻ theo nguyên tắc quy định tại mục 7 của Quy định về sử dụng thẻ.
 - 6.3.2. Đối với giao dịch rút tiền mặt: Dư nợ của giao dịch rút tiền mặt sẽ bị tính lãi theo nguyên tắc quy định ở mục 7 của Quy định về sử dụng thẻ này.
 - 6.3.3. Đối với các giao dịch có tra soát, khiếu nại của chủ thẻ: Lãi và phí của các giao dịch tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ phát sinh và chưa được NH hoàn trả trong kỳ sao kê cũng được tính theo nguyên tắc được quy định tại mục 6.1, 6.2 và khoản 6.3.1, 6.3.2. NH sẽ hoàn lại cho chủ thẻ các khoản lãi/phí phát sinh đối với những giao dịch tra soát, khiếu nại đúng.

7. Thanh toán nợ, thu hồi nợ và chuyển nợ quá hạn

7.1. **Thứ tự thanh toán nợ:** Dư nợ sẽ được thanh toán theo thứ tự ưu tiên dưới đây và theo thứ tự thời gian giao dịch được cập nhật vào hệ thống: (1) Các khoản lãi và phí; (2) Các khoản giao dịch rút tiền mặt; (3) Các khoản giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ.

7.2. Thanh toán nợ:

- NH quy định ngày sao kê đối với mỗi loại thẻ tín dụng cụ thể. Nếu ngày sao kê trùng với ngày thứ 7, chủ nhật hoặc ngày lễ thì Ngày sao kê sẽ là ngày làm việc tiếp theo.
- Vào ngày sao kê, NH sẽ liệt kê tất cả các giao dịch của Chủ thẻ phát sinh trong kỳ sao kê đã được cập nhật trên hệ thống của Techcombank. Các giao dịch ngoại tệ được chuyển đổi sang đồng Việt Nam (VND) theo tỷ giá của Tổ chức thẻ quốc tế (TCTQT), vào ngày xử lý giao dịch của TCTQT, NH sẽ thu (các) phí phát sinh theo quy định của NH trong từng thời kỳ.
- Sao kê được gửi cho Chủ thẻ qua hình thức phù hợp theo quy định của NH trong từng thời kỳ và tới địa chỉ mà Chủ thẻ đăng ký với NH. Chủ thẻ có trách nhiệm thông báo cho NH nếu thay đổi địa chỉ nhận sao kê.
- Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho NH tất cả các khoản nợ phát sinh ghi trên sao kê, mức ít nhất bằng giá trị thanh toán tối thiểu. Chủ thẻ phải gửi các thắc mắc của mình liên quan đến các giao dịch trên sao kê bằng văn bản cho NH trong vòng 10 ngày, kể từ ngày NH gửi sao kê. Nếu trong thời hạn đó, NH không nhận được thông báo của Chủ thẻ thì coi như Chủ thẻ đồng ý thanh toán tất cả các giao dịch, phí và lãi phát sinh thể hiện trên sao kê.
- Chủ thẻ ủy quyền cho NH tự động ghi nợ tài khoản tiền gửi thanh toán của Chủ thẻ mở tại NH để thanh toán dư nợ cuối kỳ. Chủ thẻ phải đảm bảo tài khoản này luôn đủ số dư cần thiết để NH ghi nợ trong khoảng thời gian quy định (từ sau ngày sao kê đến ngày đến hạn thanh toán). Nếu trong khoảng thời gian đó số tiền trích từ tài khoản này không đủ thanh toán dư nợ cuối kỳ, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán trực tiếp cho NH phần dư nợ còn lại đúng hạn và phải chịu các khoản phí, lãi phát sinh (nếu có).
- Việc thanh toán nợ của Chủ thẻ chỉ được tính là thành công khi hệ thống của NH ghi nhận được giao dịch của Chủ Thẻ (NH nhận được báo có với số tiền thực báo có). Số tiền thanh toán nhận được sau giờ làm việc của NH sẽ được tính sang ngày làm việc kế tiếp. Hạn mức tín dụng của Chủ thẻ sẽ được khôi phục bằng đúng số tiền Chủ thẻ đã thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo.

7.3. Chuyển nợ quá hạn và Thu hồi nợ:

- NH ghi nợ tài khoản giá trị tất cả các giao dịch thẻ, các khoản phí và lãi phát sinh liên quan việc phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ theo biểu phí được NH quy định trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hướng dẫn sử dụng thẻ tín dụng quốc tế này.
- Sau 01 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn giá trị thanh toán tối thiểu, toàn bộ dư nợ chưa thanh toán sẽ bị chuyển sang nợ quá hạn.
- Sau 30 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn giá trị thanh toán tối thiểu, NH được quyền xem xét việc ngừng sử dụng thẻ tạm thời. Sau 3 kỳ sao kê liên tiếp, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn giá trị thanh toán tối thiểu, NH được quyền chấm dứt việc sử dụng thẻ, thu hồi thẻ, tiến hành các thủ tục thu hồi nợ vay và xử lý tài sản bảo đảm và áp lãi suất quá hạn cho toàn bộ dư nợ chưa thanh toán sang nợ quá hạn.
- Khi hết thời hạn cấp hạn mức, nếu Chủ thẻ chưa thanh toán hết toàn bộ dư nợ, NH sẽ tiến hành các thủ tục thu hồi nợ vay, xử lý tài sản bảo đảm và áp dụng lãi suất quá hạn cho toàn bộ dư nợ chưa thanh toán.
- Chủ thẻ đồng ý cho NH được quyền thu nợ từ các nguồn lương, thu nhập của Chủ thẻ hay từ cơ quan, đơn vị công tác hay bất cứ tài sản nào khác của Chủ thẻ mà không cần có xác nhận của Chủ thẻ. Việc xử lý tài sản để thu nợ sẽ được thực hiện theo quy định của NH và quy định của pháp luật. NH được quyền lập Ủy nhiệm thu yêu cầu NH mở tài khoản cho Chủ thẻ trích tiền thu hồi nợ gốc, lãi trong trường hợp các khoản nợ gốc, nợ lãi của Chủ thẻ bị chuyển sang Nợ quá hạn, Nợ lãi quá hạn
- NH được quyền thu nợ, xử lý tài sản bảo đảm để thu nợ theo các phương thức mà NH lựa chọn mà không cần thêm bất cứ chấp thuận nào từ phía Chủ thẻ (kể cả việc định giá tài sản để xử lý). Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán đúng hạn cho NH, NH có quyền thu nợ từ tài khoản tiền gửi thanh toán, số tiết kiệm của Chủ thẻ để thanh toán các khoản nợ phát sinh. Trong trường hợp này, NH được miễn trách nhiệm về việc phá kỳ hạn gửi tiền của Chủ thẻ. Được quyền trích nợ tài khoản tiền gửi thanh toán của Chủ thẻ để hoàn trả dư nợ thẻ tín dụng theo đăng ký tại Đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng sử dụng thẻ của Chủ thẻ.
- Được quyền yêu cầu Chủ thẻ sử dụng mọi tài sản và nguồn thu của cá nhân và gia đình Chủ thẻ; Yêu cầu bên nắm giữ tài sản của Chủ thẻ, gia đình Chủ thẻ, các thành viên Chủ thẻ chuyển giao cho NH để thanh toán, hoàn trả các khoản nợ gốc, lãi và phí, cho phí khác phát sinh của Chủ thẻ.

7.4. Áp lãi suất quá hạn:

- Dư nợ thẻ tín dụng bị áp dụng lãi suất quá hạn kể từ ngày liền kề sau ngày lên sao kê của kỳ thứ tư nếu ba kỳ sao kê liên tiếp trước đó chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn giá trị thanh toán tối thiểu:

- Thời hạn thanh toán nợ quá hạn không được quá 45 ngày kể từ ngày dư nợ của chủ thẻ bị áp lãi suất quá hạn. Quá thời hạn này mà Chủ thẻ không thanh toán thì NH được quyền áp dụng các biện pháp do NH lựa chọn để thu hồi toàn bộ dư nợ. Tính từ thời điểm chuyển lãi quá hạn, Chủ thẻ phải thanh toán toàn bộ dư nợ và các chi phí phát sinh liên quan đến việc NH thực hiện các biện pháp để thu hồi nợ như phí luật sư, án phí, phí xử lý tài sản, chi phí đi lại, thông tin liên lạc, sao, chụp, công chứng, dịch thuật tài liệu, chuẩn bị tài liệu tố tụng, phí thi hành án mà không cần chứng từ chứng minh.

- Dư nợ chưa thanh toán của chủ thẻ được hiểu bao gồm số tiền giao dịch gốc, tiền lãi và phí phát sinh liên quan. Đối với các trường hợp Chủ thẻ đã bị áp dụng lãi suất quá hạn, lãi suất quá hạn được NH chuyển về lãi suất trong hạn chỉ khi Chủ thẻ đã thực hiện thanh toán toàn bộ dư nợ quá hạn hiện có của thẻ tín dụng. Phần lãi suất quá hạn NH sẽ tiến hành thu theo quy định từng thời kỳ.

8. Các trường hợp miễn trừ trách nhiệm:

Chủ thẻ tại đây đồng ý:

- NH được miễn trách nhiệm trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin... bị trục trặc, hoặc vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của NH.

- NH được miễn trách nhiệm trong trường hợp vì lý do để bảo đảm an toàn và hạn chế rủi ro cho Chủ thẻ, NH không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện các thỏa thuận tại Quy định về sử dụng thẻ này.

- Chủ thẻ chấp nhận từ bỏ quyền khiếu kiện khi giao dịch có thể bị gián đoạn, không thực hiện được do bị lỗi mạng, đường truyền, hệ thống, điện, hoặc các lỗi kỹ thuật khác của bên cung ứng dịch vụ hoặc của NH, hoặc do có các sự cố xuất phát từ các nguyên nhân thời tiết, động đất, thiên tai...

- NH không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ trường hợp nào thẻ bị ĐVCNT từ chối. Đồng thời không chịu trách nhiệm về việc cung ứng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ và được quyền ghi nợ vào tài khoản giá trị các giao dịch đã thanh toán bằng thẻ cho dù hàng hoá, dịch vụ có được giao, nhận hoặc được thực hiện hay không.

- NH miễn trách nhiệm trong việc không thực hiện các yêu cầu tra soát khiếu nại vượt quá thời hạn theo quy định của NH.

9. Cam kết của chủ thẻ

- Cam kết không thực hiện các giao dịch trái với luật pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hoặc nước sở tại nơi Chủ thẻ sử dụng Thẻ để giao dịch.

- Đồng ý và cho phép NH tìm kiếm thông tin liên quan đến Chủ thẻ từ bất kỳ bên thứ ba nào.

- Đồng ý để NH có quyền quyết định cung cấp thông tin giao dịch thẻ, thông tin Chủ thẻ cho bên thứ ba cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động thẻ (như dịch vụ in và gửi sao kê hoặc các dịch vụ khác do NH lựa chọn không trái pháp luật Việt Nam) hoặc bên thứ ba hợp tác với NH trong việc mở rộng, gia tăng thêm giá trị sử dụng thẻ cho Chủ thẻ.

- Chủ thẻ cam kết dùng thu nhập hàng tháng ưu tiên để hoàn trả số dư nợ sao kê. Chủ thẻ ủy quyền cho NH được trích tiền lương và các khoản thu nhập hàng tháng của Chủ thẻ từ tài khoản tiền gửi thanh toán của Chủ thẻ tại NH hoặc trực tiếp liên hệ để nhận tiền từ đơn vị, cơ quan của Chủ thẻ làm việc để trả nợ. Chủ thẻ ủy quyền cho cơ quan/đơn vị hiện Chủ thẻ đang làm việc trích tiền lương, các khoản thu nhập hàng tháng và các khoản thu nhập khác (nếu có) để chi trả cho NH. Việc ủy quyền này chỉ hết hiệu lực khi Chủ thẻ đã thanh toán tất cả các khoản nợ gốc, lãi phát sinh tại NH.

- Trong trường hợp không tiếp tục làm việc tại cơ quan hiện tại, Chủ thẻ cam kết thông báo cho NH trước thời hạn 07 ngày kể từ ngày nghỉ việc.

- Chủ thẻ công nhận, không hủy ngang và chịu trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch được thực hiện theo đúng quy định của NH về quy trình thanh toán bằng thẻ qua Internet và có sử dụng chữ ký, chữ ký điện tử của Chủ thẻ mà không được hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch với bất kỳ lý do nào; cam kết chịu mọi rủi ro liên quan đến giao dịch đã được thực hiện.

- Đối với các giao dịch thực hiện bằng phương tiện điện tử, Chủ thẻ nhận thức đầy đủ các rủi ro có thể gặp phải khi thực hiện giao dịch, cam kết các hoạt động diễn ra do chứng từ điện tử của mình lập khớp đúng qui định và chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra do vô tình hay cố ý để lộ chữ ký điện tử, dẫn đến bị kẻ gian lợi dụng.

- Trường hợp Chủ thẻ thực hiện giao dịch MOTO và các giao dịch khác bằng thẻ để thanh toán cho các nhà cung ứng dịch vụ (CƯDV), Chủ thẻ cam kết chịu trách nhiệm về việc thực hiện quy trình thanh toán theo thỏa thuận với nhà CƯDV, chịu trách nhiệm đối với các giao dịch cung cấp không chính xác Mã dịch vụ, Mã thanh toán và các thông tin khác liên quan; tự giải quyết các tranh chấp liên quan đến việc cung ứng dịch vụ của nhà CƯDV về số tiền thanh toán, mã thanh toán, thời điểm thanh toán; chịu trách nhiệm về các giao dịch được gửi nhiều lần và các vấn đề khác giữa Chủ thẻ và nhà CƯDV trong mọi thời điểm, kể cả trước, trong và sau khi NH đã chuyển tiền đến tài khoản của nhà CƯDV.

- Cam kết chịu mọi rủi ro (nếu có phát sinh) liên quan đến việc nhận thẻ qua bưu điện trong trường hợp khách hàng đề nghị nhận thẻ trực tiếp qua bưu điện.

10. Tính thống nhất đối với Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ:

- Các Quy định về sử dụng thẻ trên đây là một phần không tách rời của bản **Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ** do NH phát hành. Tôi/Chúng tôi có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ qui định của pháp luật, qui định tại

Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ và các sửa đổi, bổ sung, thay thế. Tôi/Chúng tôi đồng ý NH được sửa đổi, bổ sung, thay thế Bản Điều khoản, điều kiện và thông báo bằng văn bản hoặc trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên website của Techcombank hoặc tại điểm giao dịch của NH hoặc bằng việc NH đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và công bố trên website của NH;

- Các thuật ngữ được sử dụng trong các Quy định về sử dụng thẻ trên đây được hiểu theo đúng nội dung giải thích từ ngữ trong bản **Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ**.

CAM KẾT CỦA CHỦ THẺ CHÍNH VÀ CHỦ THẺ PHỤ (nếu có)

1. Tôi/Chúng tôi xác nhận và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin được cung cấp tại Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng sử dụng thẻ trên đây là chính xác và xác thực, do chính tôi/ chúng tôi kê khai và không có thông tin nào được cô ý che giấu.
2. Tôi/Chúng tôi đồng ý và cho phép Techcombank sử dụng bất kỳ thông tin nào trên đơn Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng sử dụng thẻ này, bao gồm việc chia sẻ và trao đổi những thông tin liên quan đến tôi và (các) chủ thẻ phụ (nếu có).
3. Tôi/Chúng tôi xác nhận đã được NH giải thích rõ về các vấn đề liên quan đến biểu phí của thẻ tín dụng. Đã đọc và hiểu rõ các thông tin liên quan đến giao dịch thanh toán trên Internet (với chủ thẻ có đăng ký dịch vụ này).
4. Bằng việc ký tên vào mẫu đơn này, Tôi/Chúng tôi xác nhận rằng đã đọc, hiểu rõ, đồng ý bị ràng buộc bởi các quy định trong bản **Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ** được công bố công khai trên website chính thức của của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Chủ thẻ chính (Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm.....

Chủ thẻ phụ (Ký và ghi rõ họ tên)

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG

PHẦN DÀNH CHO ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Kênh bán:			Thông tin liên hệ CVKH			Thông tin liên hệ CVKH		
<input type="checkbox"/> CVKH tại Trung tâm Bán <input type="checkbox"/> Chuyên viên bán hàng qua điện thoại <input type="checkbox"/> CVKH tại CN/PGD <input type="checkbox"/> Đối tác thuê ngoài (ghi rõ): <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ):			Họ và tên..... Số điện thoại Email: Số TK:			Họ và tên..... Số điện thoại Email: Số TK:		
....., ngày, tháng, năm Chuyên viên khách hàng (Ký và ghi rõ họ tên)			, ngày, tháng, năm Lãnh đạo CN/PGD (Ký và ghi rõ họ tên)				

❖ Thông tin của Khách hàng:

Khách hàng thông thường (HMTD phụ thuộc xếp hạng NLTD, có chứng minh thu nhập)

- Khách hàng bên ngoài
- CBNV Techcombank

Khách hàng phê duyệt trước, lựa chọn trước:

- Khách hàng Priority
- Căn cứ chức vụ
- Khách hàng tiết kiệm tại TCB
- Hội viên chương trình BSV
- Khách hàng theo diện lựa chọn trước hàng loạt
- Khác, ghi rõ:
- CBNV Techcombank (TCB)
- Căn cứ thâm niên theo loại hợp đồng lao động
- Khách hàng vay tại TCB
- Khách hàng có TK TGTT tại TCB

❖ Loại khẩu vị rủi ro: KVRR thông thường

KVRR Quan hệ hạn chế

KVRR Quan hệ có kiểm soát chặt chẽ

❖ Đơn vị công tác của khách hàng đang có quan hệ giao dịch với Techcombank: Không Có (ghi rõ tình trạng trên T24):

❖ Vốn điều lệ doanh nghiệp (ghi rõ):..... Thời gian hoạt động kể từ khi thành lập (ghi rõ):.....

❖ Loại hồ sơ:

Hồ sơ cung cấp đầy đủ theo danh sách quy định

Hồ sơ trình ngoại lệ

❖ Hạn mức tín dụng đề xuất:.....